

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ CHO HỌC VIÊN SĨ QUAN CÁC NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI HIỆN NAY

ThS. NGUYỄN THÁI BẢO*

Abstract: Politics education for the cadets at the military colleges is the basic form of ideological work, building worldview, scientific methodology for the "future officers." This article proposes measures to improve the quality of political education for students in military schools in the current period.

Keywords: enhance quality, politics education, cadets.

Giao dục chính trị (GDCT) cho học viên sĩ quan (HVSQ) các nhà trường quân đội (NTQĐ) là hình thức cơ bản của công tác tư tưởng văn hóa, nội dung cơ bản của quá trình GD-ĐT, khâu căn bản có ý nghĩa quyết định đến việc xây dựng thế giới quan, phương pháp luận khoa học cho những "sĩ quan tương lai". Phẩm chất chính trị không chỉ có ý nghĩa định hướng cho hoạt động của bản thân mỗi sĩ quan, mà còn định hướng về tư tưởng, lập trường cách mạng cho tất cả cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị, là cơ sở giúp mỗi sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và quân đội giao phó. Phẩm chất chính trị được hình thành và phát triển thông qua nhiều con đường khác nhau, song giáo dục tại nhà trường là con đường cơ bản, có vai trò đặc biệt quan trọng.

Bài viết này đề xuất một số giải pháp góp phần nâng cao chất lượng GDCT cho HVSQ các NTQĐ trong giai đoạn hiện nay.

1. Thực trạng công tác GDCT cho HVSQ các NTQĐ trong những năm vừa qua

Những năm qua, công tác GDCT cho HVSQ trong các NTQĐ đã được coi trọng và đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ, nhận thức về vị trí tầm quan trọng của công tác này trong các NTQĐ đã được nâng lên, chương trình, nội dung giáo dục đã có sự đổi mới theo hướng cơ bản, có hệ thống, có tính kế thừa và phát triển; hình thức phương pháp giáo dục đa dạng, linh hoạt hơn... do đó đã góp phần nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, tác phong học tập, công tác của học viên (HV), đáp ứng một cách cơ bản mục tiêu đào tạo. Tuy nhiên, để thực hiện yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện GD-ĐT trong các NTQĐ hiện nay; yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kì mới, sự nghiệp xây dựng quân đội "cách mạng,

chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại", với chủ trương lấy xây dựng chính trị làm cơ sở để phát huy sức mạnh các nhân tố khác, việc GDCT cho đội ngũ sĩ quan tương lai ở các nhà trường còn có những hạn chế, bất cập. Qua khảo sát 200 HV ở 4 trường sĩ quan quân đội phía Bắc (Trường sĩ quan Chính trị, sĩ quan lục quân I, sĩ quan Tăng thiết giáp, sĩ quan Pháo binh), chúng tôi thu được kết quả như sau:

Với câu hỏi: - *Đồng chí có tin tưởng vào sự thắng lợi trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay không?:* Có 53 HV (26,5%) trả lời rất tin tưởng; 96 HV (48%) nói tin tưởng; 40 HV (20%) cho rằng bình thường; 9 HV (5,5%) cho là khó trả lời; - *Đồng chí đánh giá như thế nào về hình thức, phương pháp, nội dung GDCT cho HVSQ trong các NTQĐ hiện nay:* Có 30 HV (15%) nhận định rằng hình thức, phương pháp bồi dưỡng phong phú đa dạng; 99 HV (54,5%) cho là tương đối phong phú đa dạng; 52 HV (26%) cho là bình thường; 9 HV (4,5%) nhận xét là chương trình nghèo nàn, đơn điệu.

Về chất lượng nội dung giáo dục, có 33 HV (16,5%) trả lời tốt; 57 HV (28,5%) cho là tương đối tốt; 100 HV (50%) đánh giá khá; 10 HV (5%) đánh giá bình thường. Đề án "Đổi mới công tác GDCT tại đơn vị giai đoạn mới" của Bộ Quốc phòng đã đánh giá: "*Công tác GDCT còn có mặt, có nội dung chưa theo kịp sự vận động của thực tiễn; việc đổi mới kết cấu chương trình, nội dung GDCT còn chậm, chất lượng một số tài liệu GDCT chưa cao, nhất là tính định hướng chính trị tư tưởng; hình thức, phương pháp giảng dạy chính trị cho các đối tượng chậm đổi mới, phương tiện lạc hậu, chưa thật sự phong phú, sinh động hấp dẫn... một số HV có biểu hiện mơ hồ mất cảnh giác, thiếu ý chí vươn*

* Trường Đại học Chính trị

lên, kết quả học tập thấp, thậm chí vi phạm kỉ luật phải thải loại [1; tr 4]. Như vậy, việc nâng cao chất lượng GDCT cho HVSQ trong các NTQĐ hiện nay theo chúng tôi là hết sức cần thiết, góp phần thắng lợi vào công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT trong các NTQĐ hiện nay.

2. Biện pháp nâng cao chất lượng GDCT cho HVSQ trong các NTQĐ hiện nay

2.1. Đổi mới, hoàn thiện nội dung GDCT. Để làm phong phú nội dung, chương trình giáo dục cả phương diện lí luận và thực tiễn, ngoài những chủ đề quy định trong chương trình của Tổng cục Chính trị, cần bổ sung thêm những nội dung giáo dục theo yêu cầu thực tế của đơn vị; Cần tăng cường giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; cập nhật thông tin tình hình trong nước, quốc tế, nhiệm vụ cách mạng, đặc biệt trong lĩnh vực an ninh - quốc phòng, giúp HVSQ hiểu về bản chất, âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, để họ luôn nâng cao tinh thần cảnh giác trong khi thi hành nhiệm vụ; cần tăng cường giáo dục lòng yêu nước xã hội chủ nghĩa, truyền thống lịch sử, bản sắc văn hoá của dân tộc; rèn luyện cho họ tính kỉ luật nghiêm minh của quân đội, chức trách, đạo đức, lối sống và nhiệm vụ vẻ vang của người quân nhân, đồng thời trang bị những kiến thức khoa học cần thiết trong tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội. Nội dung GDCT phải gắn chặt và lồng ghép các mặt hoạt động trong đơn vị; kết hợp chặt chẽ giữa “xây” và “chống”, lấy xây dựng nhận thức, tư tưởng cách mạng, tiến bộ nhân văn là chính; đồng thời tích cực, chủ động đấu tranh với các biểu hiện sai trái, tư tưởng tiêu cực, lạc hậu nảy sinh ở đơn vị.

2.2. Vận dụng linh hoạt, sáng tạo các hình thức, phương pháp GDCT cho HV. Chất lượng và hiệu quả của công tác GDCT không chỉ phụ thuộc vào việc đổi mới nội dung giáo dục mà còn phụ thuộc ở việc sử dụng linh hoạt, sáng tạo có hiệu quả các hình thức, phương pháp giáo dục. Do đó, việc đổi mới nội dung GDCT phải gắn liền với việc đổi mới hình thức và phương pháp: - Nên vận dụng quan điểm “tổng hợp” trong giáo dục, sử dụng kết hợp nhiều hình thức, phương pháp, nhiều phương tiện khác nhau để tác động đến nhiều mặt, nhiều cung bậc khác nhau vào nhận thức, tình cảm, ý chí của HV; - Cần đưa ra những luận điểm khoa học kết hợp với các bằng chứng thực tiễn sinh động, phong phú, cụ thể để minh họa trong quá trình giáo dục nhằm nâng cao trình độ

nhận thức, lí luận chính trị cho HV và củng cố vững chắc niềm tin chính trị của họ; - Mọi hình thức, phương pháp GDCT, tư tưởng hiện nay trong các NTQĐ phải bảo đảm “thấu tình, đạt lí”; - Thực hiện dân chủ hoá GDCT, tăng cường hơn nữa sự đối thoại dân chủ giữa nhà giáo dục và đối tượng giáo dục để tạo ra bầu không khí học tập sôi nổi, tích cực nhằm phát huy cao độ trí tuệ tập thể trong việc cùng nhau đi đến chân lí. Cần khắc phục lối giáo dục một chiều, chung chung, gò ép, nên tăng cường trao đổi ý kiến giữa người giáo dục và người được giáo dục nhằm tạo ra sự dân chủ, không nên coi tất cả mọi ý kiến của người giáo dục là chân lí bất biến; - Kết hợp một cách khoa học, chặt chẽ giữa giáo dục, định hướng, điều chỉnh của tập thể, của các chủ thể giáo dục trong đơn vị với việc tự giáo dục, tự định hướng, điều chỉnh hành vi của mỗi HV. Khuyến khích và tạo mọi điều kiện để HV tự giáo dục, tự rèn luyện, tự nâng cao trình độ giác ngộ chính trị và bản lĩnh chính trị của mình.

2.3. Đổi mới, hiện đại hoá các phương tiện GDCT. Trong điều kiện hiện nay, để nâng cao chất lượng GDCT cho HV, không chỉ đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục mà còn phải đổi mới và hiện đại hoá các phương tiện giáo dục phù hợp với sự phát triển của khoa học - kĩ thuật, công nghệ và điều kiện tài chính của nhà trường, quân đội. Chất lượng và hiệu quả của các hoạt động GDCT sẽ tốt hơn nếu trong quá trình giáo dục các phương tiện ngày càng được đổi mới, hiện đại, đa dạng và phong phú hơn. Phương tiện, kĩ thuật hiện đại cho phép mở rộng nội dung giáo dục, nâng cao giác ngộ chính trị cho HV, giúp HV tiếp cận từ nhiều góc độ, nhiều nền văn hoá, văn minh của nhân loại, khắc phục sự hạn hẹp của một không gian nhận thức, một môi trường hoạt động và quan hệ xã hội hạn chế. Tuy nhiên, vấn đề có tính nguyên tắc là phải thường xuyên giữ vững tính định hướng chính trị, nhạy bén trong quá trình sử dụng các phương tiện thông tin vào giáo dục HV để hạn chế và khắc phục sự “nhiều loạn thông tin”, nhiễu loạn nội dung chính trị, lí luận, nội dung văn hoá... làm ảnh hưởng không tốt đến quá trình nâng cao nhận thức chính trị, tình cảm, thái độ, hành vi chính trị của HV theo mục tiêu, yêu cầu đào tạo.

2.4. Tích cực hoá quá trình tự giáo dục, tự rèn luyện của HV trong việc hình thành phẩm chất chính trị của bản thân, cụ thể: - Thường xuyên xây dựng mục đích, động cơ học tập, rèn luyện một cách đúng đắn, vì đây là vấn đề có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, tạo ra động lực thúc đẩy quá trình học tập, rèn

luyện của họ. Muốn vậy, trước hết cần giúp HV hiểu rõ mục tiêu, yêu cầu đào tạo của nhà trường, truyền thống vẻ vang của quân đội nhân dân Việt Nam, làm cho mỗi HV thấy rõ vinh dự, trách nhiệm của mình trong quá trình học tập, rèn luyện tại trường cũng như quá trình công tác sau này; tăng cường giáo dục lí tưởng cộng sản, ý thức nỗ lực phấn đấu, sẵn sàng cống hiến cho sự nghiệp cách mạng, sự nghiệp xây dựng quân đội; - *Thường xuyên bồi dưỡng kĩ năng tự giáo dục, tự rèn luyện phẩm chất chính trị cho HV.* Kĩ năng tự giáo dục là hệ thống những thao tác, hành vi tự định hướng, tổ chức và điều khiển các hoạt động học tập và rèn luyện, là yếu tố trực tiếp quyết định chất lượng, hiệu quả tự giáo dục của HV, giúp họ đưa ra những quyết định, đồng thời thực hiện những hành vi phù hợp và hiệu quả như: kĩ năng tự định hướng mục tiêu, tự thiết kế và thực hiện kế hoạch tu dưỡng và rèn luyện, kĩ năng tự quan sát thái độ và hành vi của người khác và bản thân, tự thuyết phục tự phê bình, tự cam kết..., trong đó, tự thuyết phục giữ vai trò chủ đạo trong hoạt động tự giáo dục; - *Bồi dưỡng phẩm chất ý chí, tổ chức cho HV tham gia vào các hoạt động thực tiễn để rèn luyện phẩm chất chính trị trong quá trình đào tạo tại nhà trường.* Tự giáo dục là quá trình diễn ra lâu dài, với nhiều khó khăn, phức tạp nảy sinh; đây là cuộc đấu tranh nội tâm gay gắt, động chạm đến lợi ích, nhu cầu, thói quen, lối sống của HV. Chỉ có ý chí mạnh và sự tích cực trong hoạt động thực tiễn mới giúp HV vượt qua được khó khăn để đạt mục đích và tự phát triển, tiến tới hoàn thiện phẩm chất chính trị, nhân cách của mình. Do vậy, việc phát triển, bồi dưỡng ý chí, tổ chức cho HV tham gia vào các hoạt động thực tiễn dạy học, giáo dục là công việc thường xuyên, liên tục của nhà giáo dục, của các lực lượng sư phạm trong nhà trường.

2.5. Xây dựng môi trường chính trị, văn hoá trong sạch, lành mạnh góp phần nâng cao chất lượng GDCT cho HV. Môi trường và con người luôn có mối quan hệ biện chứng tác động qua lại lẫn nhau, trong đó con người vừa là sản phẩm của môi trường, của hoàn cảnh và quan hệ xã hội, vừa là chủ thể năng động, tích cực cải tạo hoàn cảnh và môi trường. Môi trường chính trị, văn hoá tác động sâu sắc và toàn diện đến đời sống và hoạt động của HV, đặc biệt là đối với việc giữ gìn và phát triển phẩm chất chính trị, tinh thần và giá trị truyền thống tốt đẹp của đơn vị, của quân đội. Khi những giá trị phẩm chất chính trị tinh thần, truyền thống được chuyển hoá thành các nhân tố của môi trường văn hoá sẽ tác động mạnh mẽ trở lại tới quá trình hình thành phẩm chất chính trị tinh thần,

đạo đức lối sống của HV. Môi trường chính trị, văn hoá lành mạnh tạo ra những điều kiện thuận lợi nhất để biến quá trình giáo dục rèn luyện thành tự giáo dục, rèn luyện, là yếu tố quan trọng để chuyển hoá những yêu cầu khách quan của quá trình GD-ĐT thành động cơ bên trong của HV. Chỉ khi sống trong bầu không khí chính trị, tinh thần, văn hoá lành mạnh thì mỗi HV mới có thể tiếp thu và chuyển hoá sức mạnh chính trị tinh thần thành động lực thúc đẩy quá trình học tập, rèn luyện phấn đấu vươn lên.

Xây dựng môi trường chính trị, văn hoá trong sạch, lành mạnh là trách nhiệm của mọi tổ chức, mọi lực lượng trong đơn vị, trước hết là của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy các cấp, đồng thời là việc làm thường xuyên trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ và xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện. Quá trình xây dựng cần quan tâm đồng bộ các yếu tố vật chất, tinh thần, nhằm bảo đảm có tác dụng giáo dục tích cực và mạnh mẽ đối với quá trình hình thành và phát triển nhân cách HV. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Quốc phòng (2013). “*Đề án đổi mới công tác giáo dục chính trị tại đơn vị trong giai đoạn mới*” Ban hành kèm theo Quyết định số 2677/QĐ-BQP ngày 23/7/2013.
- [2] Tổng cục Chính trị (2008). *Giáo trình công tác Đảng, công tác chính trị trong quân đội* (tập 2). NXB Quân đội nhân dân.
- [3] Tổng cục Chính trị (2010). *Giáo dục học quân sự*. NXB Quân đội nhân dân.
- [4] Tổng Cục Chính trị (2015). *Tài liệu hỏi - đáp Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ quân đội lần thứ X, nhiệm kỳ 2015-2020*. NXB Quân đội nhân dân.
- [5] Tổng cục Chính trị (2006). *Quy chế giáo dục chính trị tại đơn vị trong Quân đội nhân dân Việt Nam*. NXB Quân đội nhân dân.

Biện pháp nâng cao chất lượng...

(Tiếp theo trang 134)

- [1] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 9) (2000). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [2] *Luật An ninh Quốc gia*. NXB Lao động.
- [3] *Chỉ thị số 52/CT-TW ngày 22/7/2005 của Ban Bí thư về phát triển và quản lí báo điện tử ở nước ta hiện nay*.
- [4] *Chỉ thị số 22/CT-TW ngày 17/10/1997 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo, quản lí công tác báo chí - xuất bản*.